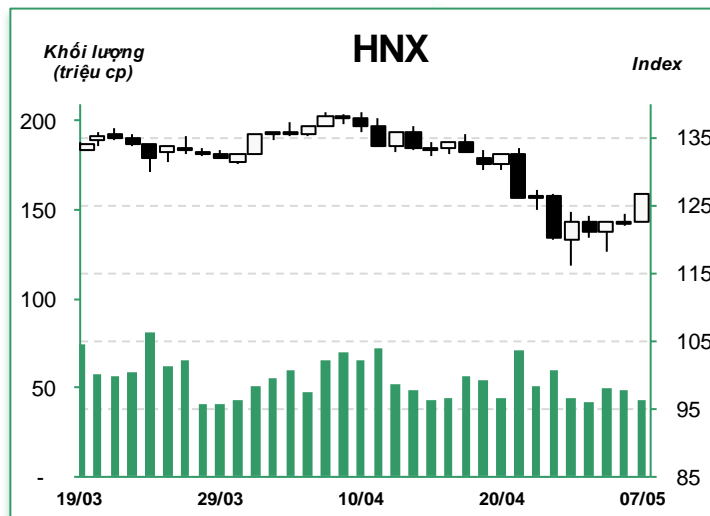
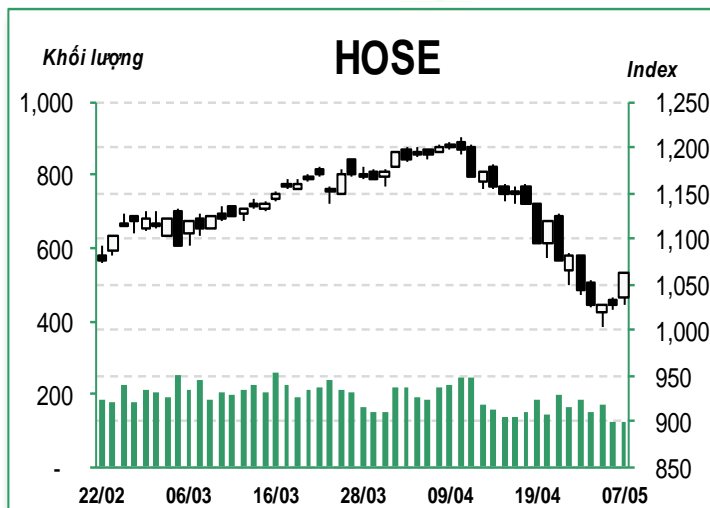


Tổng quan thị trường

7/5/2018	HOSE		VN30		HNX	
	Giá trị	Thay đổi %	Giá trị	Thay đổi %	Giá trị	Thay đổi %
Giá trị đóng cửa	1,062.26	3.45%	1,048.03	3.67%	126.55	3.25%
Cuối tuần trước	1,026.80	3.45%	1,010.89	3.67%	122.57	3.25%
Trung bình 20 ngày	1,117.24	-4.92%	1,093.61	-4.17%	130.19	-2.79%
Tổng KLGĐ (triệu cp)	155.13	-4.87%	65.36	5.88%	55.13	-29.86%
KLGĐ khớp lệnh	122.13	-2.97%	52.32	13.26%	43.11	-11.81%
Trung bình 20 ngày	173.60	-29.65%	63.85	-18.06%	53.35	-19.20%
Tổng GTGD (tỷ đồng)	4,928.27	-1.01%	2,663.80	-5.62%	831.54	-9.51%
GTGD khớp lệnh	3,485.02	1.18%	2,177.04	4.60%	705.99	20.77%
Trung bình 20 ngày	5,341.23	-7.73%	3,197.61	-16.69%	863.04	-3.65%
	Tỷ trọng		Tỷ trọng		Tỷ trọng	
Số mã tăng	194	57%	28	93%	108	46%
Số mã giảm	90	27%	1	3%	70	30%
Số mã đứng giá	54	16%	1	3%	58	25%



Mở đầu tuần giao dịch trong trạng thái tích cực. Không ngoài kỳ vọng sau phiên bất đả cuối tuần trước, thị trường trong phiên hôm nay bút phá đầ thành công khi VN-Index nới rộng hơn 35 điểm và HNX-Index cũng không kém cạnh khi tăng thêm gần 4 điểm. Tuy nhiên, động lực hồi phục không phân bổ đều ở các mã ngành mà tập trung chủ yếu ở nhóm các cổ phiếu trụ cột. Theo đó, trên sàn HOSE, dòng tiền đổ dồn về rổ VN30 trong khi thanh khoản tính chung cả sàn vẫn sụt giảm nhẹ. Thêm vào đó, động thái bán ròng của khối ngoại vẫn còn tiếp diễn cho thấy thị trường vẫn chưa hoàn toàn thoát khỏi trạng thái điều chỉnh.

Chốt phiên, VN-Index đóng cửa tại 1062.26 điểm (+3.45%). KLGĐ khớp lệnh đạt 122.1 triệu cổ phiếu (-3.0%), tương đương 3,485 tỷ đồng giá trị (+1.2%).

Hầu hết các nhóm ngành dẫn dắt chỉ số đều đồng loạt bút phá tăng mạnh trong phiên hôm nay. Trong đó, ngân hàng vẫn là nhóm có tác động mạnh nhất, cả 4 mã ngân hàng bao gồm VCB (+5.3%), BID (+6.9%), CTG (+6.8%), VPB (+6.7%) đều lần lượt tăng gần kịch biên độ. Bên cạnh đó, nhóm thực phẩm và đồ uống với sự góp mặt của những mã dẫn đầu như SAB (+7.0%), VNM (+3.3%) và MSN (+5.5%) đã đóng góp gần 1 điểm phần trăm vào đà tăng của VN-Index. Thêm vào đó, thông tin đáng mừng cho ngành dầu khí khi lần đầu tiên kể từ tháng 11/2014, giá dầu WTI đã vượt ngưỡng 70\$/thùng khi cuộc khủng hoảng kinh tế ngày càng nghiêm trọng của Venezuela có thể đe dọa tới nguồn cung dầu của nước này, hỗ trợ cho các cổ phiếu dầu khí dậ sóng trở lại trong phiên hôm nay, nổi bật nhất là GAS (+5.6%), PLX (+1.7%) và PVD (+4.7%). Bên cạnh đó, nhóm bán lẻ với diễn biến tăng trần của PNJ và diễn biến đầ tích cực của MWG (+6.4%), DGW (+3.0%) cũng hỗ trợ khá tốt cho chỉ số. Ngoài ra, các cổ phiếu xây dựng ROS (+7.0%), CTD (+1.9%), DIG (+3.0%) cùng với

Giao dịch thỏa thuận

Mã CK	Khối lượng ('000 cp)	GTGD (tỷ đồng)
HOSE		
HDB	5,639.3	243.01
MBB	7,254.5	228.66
VCI	1,909.6	180.38
NVL	3,004.7	151.66
MCP	1,884.1	58.41
BMP	500.0	27.55
SBT	1,378.4	25.16
BWE	1,000.0	20.60
TDH	1,290.6	18.61
HPG	310.0	16.89
HNX		
IVS	10,872.6	110.96
API	416.9	10.21
SJC	689.1	3.72
L61	29.7	0.39
TKC	10.0	0.24
HKB	8.7	0.02
TV2	0.1	0.01

thép HPG (+3.7%), HSG (+2.8%), POM (+1.9%) cũng nổi tiếp đà tăng trong phiên.

Khối ngoại bán ròng trên sàn HOSE với giá trị đạt 377.0 tỷ đồng (-42.3%), tập trung ở các mã VIC (-68.7 tỷ), VCB (-68.4 tỷ), VJC (-66.3 tỷ) trong khi DXG (+21.6 tỷ), MSN (+20.2 tỷ), NVL (+9.6 tỷ) là những cổ phiếu được mua ròng mạnh nhất.

Trên sàn Hà Nội, HNX-Index cũng có sự bứt phá đầy tích cực tương tự. Chốt phiên, chỉ số đóng cửa tại 126.55 điểm (+3.25%). KLGD khớp lệnh đạt 43.1 triệu cổ phiếu (-11.8%), tương đương 706.0 tỷ đồng giá trị (+20.8%).

Ngoại trừ nhóm cảng biển PHP (-5.0%), VGP (-9.5%), DXP (-2.2%) vẫn còn trong xu hướng điều chỉnh, hầu hết các nhóm ngành khác đều đang cho thấy sự phục hồi tích cực trong phiên hôm nay. Trong đó, ngân hàng vẫn là nhóm đóng góp phần lớn trong đà tăng của chỉ số với ACB (+5.5%) và SHB (+3.7%). Ngoài ra, các cổ phiếu thuộc nhóm vật liệu VCS (+5.0%), VGC (+1.7%), VHL (+3.4%) cùng với dầu khí PVS (+8.7%), PVC (+10.0%), PVB (+9.2%) và xây dựng VCG (+5.1%), TTB (+10.0%), PVX (+5.6%) cũng đồng loạt tăng điểm tích cực, hỗ trợ cho sự bứt phá của chỉ số khi đóng cửa.

Khối ngoại vẫn tiếp tục bán ròng trên sàn Hà Nội với giá trị tăng mạnh lên 78.3 tỷ đồng (+760.8%), trong đó IVS (-42.0 tỷ), VGC (-19.1 tỷ), NDN (-15.7 tỷ) bị bán ròng mạnh nhất, trong khi các mã SHB (+2.8 tỷ), SHS (+1.0 tỷ), TNG (+0.3 tỷ) dẫn đầu trong danh sách mua ròng.

Theo quan điểm kỹ thuật, VN Index có phiên tăng điểm thứ hai liên tiếp. Tuy nhiên, xu hướng chính trong ngắn hạn có thể vẫn là điều chỉnh, khi chỉ số đang duy trì đóng cửa dưới MA 20 và 50, kèm theo chỉ báo ADX đi lên vùng 31 và đường +DI nằm trên -DI hàm ý xác nhận xu hướng điều chỉnh hiện tại. Không những vậy, các chỉ báo kỹ thuật khác như, MACD đang nằm dưới đường Signal duy trì tín hiệu bán và KLGD ở mức thấp hơn bình quân 10 và 20 phiên cho thấy dòng tiền vẫn có dấu hiệu thận trọng và đứng ngoài thị trường. Do đó, phiên tăng điểm vừa qua có thể chỉ đang nằm trong một đợt phục hồi kỹ thuật nhằm củng cố cho xu hướng điều chỉnh mạnh mẽ hơn, ngưỡng kháng cự cho đợt phục hồi kỹ thuật này có thể là vùng 1.065 - 1.075 điểm (Fib 78.6 và MA100). Đối với sàn Hà Nội, HNX Index có diễn biến tương tự. Mặc dù, chỉ số có phiên tăng điểm thứ ba liên tiếp nhưng vẫn đóng cửa dưới MA 20, cho thấy xu hướng chính trong ngắn hạn có thể vẫn là điều chỉnh, phiên tăng điểm vừa qua có thể chỉ nằm trong một đợt hồi kỹ thuật, ngưỡng kháng cự cho đợt hồi kỹ thuật này có thể là vùng 130 điểm (MA20 và 50). Nhìn chung, phiên tăng điểm 7/5 có thể nằm trong một đợt phục hồi kỹ thuật nhằm trì kéo trong một xu hướng điều chỉnh chính. Do đó, nhà đầu tư nên giữ tỷ trọng hợp lý, thận trọng với các vị thế mua mới, đồng thời hạn chế mua đuổi giá tại thời điểm hiện tại.

Thông kê top 5 cổ phiếu giao dịch khớp lệnh

HOSE

Top 5 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
VNL	18.4	0.0	7.0%
SAB	234.3	65.6	7.0%
DXG	33.7	2,817.9	7.0%
TTF	4.9	187.3	7.0%
ROS	78.4	349.4	7.0%

Top 5 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
SII	20.7	0.1	-7.0%
TIE	9.4	1.1	-7.0%
SVT	7.3	0.0	-7.0%
TAC	50.9	41.5	-7.0%
TCO	9.8	0.0	-7.0%

Top 5 giá trị

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VCB	62.1	213.0	5.3%
HPG	56.0	206.7	3.7%
CTG	30.5	186.1	6.8%
MBB	32.2	162.8	4.9%
SBT	18.2	157.0	-0.6%

Top 5 khối lượng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
SBT	18.2	8,592.8	-0.6%
CTG	30.5	6,312.0	6.8%
MBB	32.2	5,165.0	4.9%
STB	14.0	4,882.2	3.7%
ASM	15.1	4,417.3	-0.7%

HNX

Top 5 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
TTB	20.9	1,460.5	10.0%
PEN	9.9	0.5	10.0%
DC2	6.6	0.6	10.0%
PDC	4.4	1.0	10.0%
PVC	6.6	162.3	10.0%

Top 5 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
STP	6.5	14.2	-9.7%
MHL	5.6	0.5	-9.7%
L61	13.1	0.3	-9.7%
HKT	1.9	58.6	-9.5%
VGP	20.0	1.3	-9.5%

Top 5 giá trị

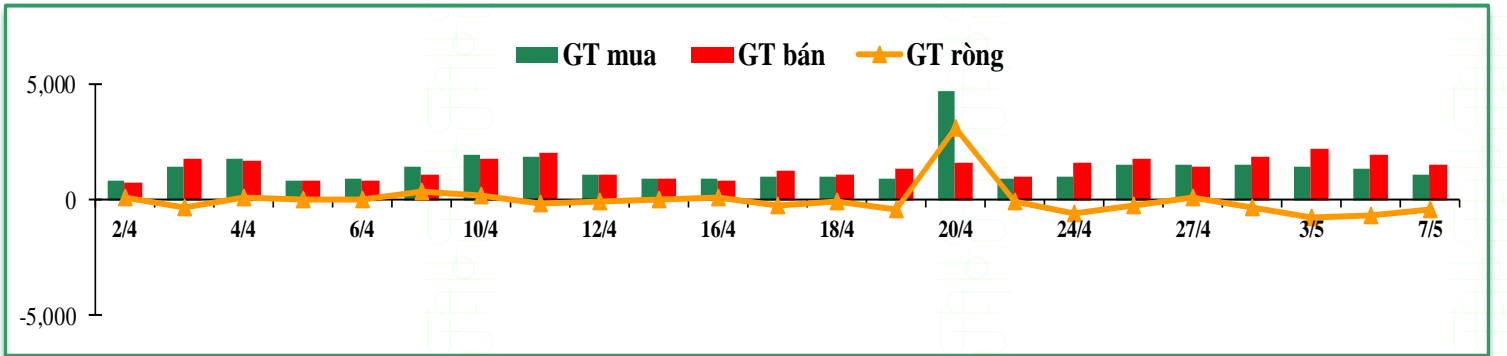
Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
ACB	46.0	194.2	5.5%
SHB	11.3	139.6	3.7%
PVS	18.7	59.1	8.7%
VGC	24.4	46.5	1.7%
TTB	20.9	29.8	10.0%

Top 5 khối lượng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
SHB	11.3	12,703.8	3.7%
ACB	46.0	4,340.8	5.5%
PVS	18.7	3,261.2	8.7%
VGC	24.4	1,928.5	1.7%
DST	4.5	1,696.7	9.8%

Giao dịch nhà đầu tư nước ngoài

Sàn GD	GT Mua	% Thị trường	GT Bán	% Thị trường	Mua-Bán
HOSE	1,030.8	29.6%	1,407.8	40.4%	-377.0
HNX	12.9	1.8%	91.3	12.9%	-78.3
Tổng số	1,043.7		1,499.0		-455.3



HOSE

Top 5 mua nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
HDB	43.5	245.0	1.2%
MBB	32.2	228.7	4.9%
VCI	96.0	181.5	2.8%
VNM	190.0	65.6	3.3%
MSN	96.5	38.3	5.5%

Top 5 bán nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
HDB	43.5	239.7	1.2%
MBB	32.2	228.7	4.9%
VCI	96.0	181.2	2.8%
VCB	62.1	99.5	5.3%
VJC	183.0	90.6	3.4%

Top 5 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
DXG	33.7	21.6	7.0%
MSN	96.5	20.2	5.5%
NVL	53.9	9.6	3.7%
FRT	152.0	8.1	2.0%
HDB	43.5	5.3	1.2%

HNX

Top 5 mua nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VGC	24.4	3.2	1.7%
IVS	10.8	2.8	9.1%
SHB	11.3	2.8	3.7%
SHS	19.3	1.6	3.8%
PMC	54.0	1.1	0.0%

Top 5 bán nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
IVS	10.8	44.9	9.1%
VGC	24.4	22.3	1.7%
NDN	17.1	15.7	9.6%
PMC	54.0	2.7	0.0%
MAS	58.0	1.6	0.0%

Top 5 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
SHB	11.3	2.8	3.7%
SHS	19.3	1.0	3.8%
TNG	13.1	0.3	1.6%
HMH	11.4	0.2	1.8%
SD4	8.6	0.1	-1.2%

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.

Tin trong nước

"Du lịch Việt Nam tăng trưởng cao hàng đầu thế giới"

Tổng thu quý 1 đạt 161.600 tỷ

Năm 2017, ngành du lịch đón trên 12,9 triệu lượt khách du lịch quốc tế, phục vụ 73,2 triệu lượt khách du lịch nội địa, tổng thu từ khách du lịch đạt 510 nghìn tỷ đồng.

Lần đầu tiên du lịch Việt Nam được Tổ chức Du lịch Thế giới (WTO) đánh giá là quốc gia đứng đầu khu vực và là một trong 6 quốc gia hàng đầu thế giới có mức tăng trưởng du lịch cao.

Quý 1/2018, tổng lượng khách quốc tế đến Việt Nam đạt trên 4,2 triệu lượt, tăng 30,9% so với cùng kỳ năm 2017, khách du lịch nội địa đạt 23,5 triệu lượt, tổng thu từ khách du lịch đạt 161.600 tỷ đồng, tăng 22,5% so với cùng kỳ năm 2017.

2030 thực sự trở thành ngành kinh tế mũi nhọn

Về nội dung này, Bộ trưởng Bộ Văn hoá - Thể thao và Du lịch Nguyễn Ngọc Thiện nêu mục tiêu ngành du lịch phấn đấu đến năm 2020, du lịch Việt Nam thu hút được 17-20 triệu lượt khách du lịch quốc tế, phục vụ 82 triệu lượt khách du lịch nội địa, tổng thu từ khách du lịch đạt 35 tỷ USD, đóng góp 10% GDP, giá trị xuất khẩu thông qua du lịch đạt 20 tỷ USD, tạo ra 4 triệu việc làm, trong đó có 1,6 triệu việc làm trực tiếp.

Đến năm 2030, du lịch thực sự trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, thúc đẩy sự phát triển mạnh mẽ của các ngành, lĩnh vực khác và Việt Nam thuộc nhóm các nước có ngành du lịch phát triển hàng đầu khu vực Đông Nam Á.

Xuất khẩu cá tra sang ASEAN vẫn tiếp tục tăng mạnh

Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam (VASEP) cho biết, trong quý I, kim ngạch xuất khẩu cá tra đạt 438,2 triệu USD tăng 18% so với cùng kỳ năm ngoái. Trong đó, một số thị trường ghi nhận đà tăng trưởng mạnh như Trung Quốc Trung Quốc, Asean.

Cụ thể, tính đến hết tháng 3/2018, giá trị xuất khẩu cá tra sang Trung Quốc (bao gồm cả Hồng Kông) đạt 101,1 triệu USD tăng 45% so với cùng kỳ năm 2017. Đây là thị trường xuất khẩu lớn nhất của doanh nghiệp cá tra Việt Nam.

VASEP dự báo xuất khẩu cá tra sang thị trường này năm nay tiếp tục tăng trưởng dương do nhu cầu nhập khẩu khá tốt, giá đa dạng theo nhiều phân khúc thị trường và loại sản phẩm.

Đối với thị trường Mỹ - EU, tính đến hết tháng 3/2018, giá trị xuất khẩu cá tra sang Mỹ đạt gần 75 triệu USD chiếm 17%, tăng 22,7%; xuất khẩu sang EU tiếp tục giảm 17,7%, đạt 41 triệu USD. Kim ngạch xuất khẩu cá tra sang thị trường ASEAN cũng tăng trưởng mạnh trong quý I đạt 46,7 triệu USD, tăng 56,5% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, ba thị trường tiêu thụ cá tra lớn nhất là Thái Lan, Singapore và Philippines lần lượt 97,9%; 26,8% và 32,7% so với cùng kỳ năm 2017.

VASEP cho rằng nếu trong thời gian tới, hoạt động xuất khẩu cá tra sang Mỹ tiếp tục gặp khó khăn do mức thuế chống bán cao, nhiều khả năng ASEAN sẽ vượt Mỹ trở thành thị trường tiêu thụ cá tra lớn thứ 2 của Việt Nam.

Tin doanh nghiệp niêm yết

Đạm Cà Mau lãi 273 tỷ đồng quý I, thực hiện 40% kế hoạch năm

DCM đang triển khai kế hoạch thoái vốn của PVN xuống còn 51% theo đúng lộ trình đã được phê duyệt.

Công ty cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau (HOSE: DCM) vừa công bố báo cáo tài chính quý I với lợi nhuận trước thuế 273,4 tỷ đồng, thực hiện 40% kế hoạch đề ra.

Doanh thu bán hàng trong kỳ ghi nhận 1.315 tỷ đồng, cao hơn cùng kỳ 6%. Tuy nhiên, giá vốn tăng cao khiến lợi nhuận gộp giảm đến 18% còn 426 tỷ đồng.

Hoạt động tài chính là điểm sáng khi doanh thu tăng thêm 9 tỷ, ngược lại chi phí lại giảm 19 tỷ. Công ty cũng thực hiện cắt giảm các chi phí khác như chi phí bán hàng giảm 34 tỷ và chi phí QLDN giảm gần 2 tỷ đồng.

Với những biến động lớn trên, Đạm Cà Mau báo lãi trước thuế 273,4 tỷ đồng; trừ đi chi phí thuế công ty còn 259,5 tỷ lợi nhuận sau thuế, giảm hơn 9% so với cùng kỳ năm ngoái.

Tại đại hội thường niên vừa qua, DCM đã thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 với chỉ tiêu doanh thu 5.500 tỷ, lợi nhuận trước thuế 685 tỷ đồng. Như vậy, qua quý I, công ty thực hiện được 40% kế hoạch lợi nhuận năm.

Platinum muốn mua thêm 14,5 triệu cp VNM, nâng tỷ lệ sở hữu lên 11%

Nếu mua toàn bộ, Platinum sẽ tăng sở hữu lên 160 triệu cp, tỷ lệ 11%.

Platinum Victory Pte.Ltd, quỹ đầu tư từ Singapore vừa thông báo đăng ký mua vào 14,5 triệu cổ phiếu Công ty cổ phần Sữa Việt Nam (Vinamilk - HOSE: VNM) trong thời gian 9/5 đến 7/6.

Theo đó, nếu mua thành công toàn bộ số cổ phần trên, Platinum sẽ nâng khối lượng sở hữu tại Vinamilk lên hơn 160 triệu cổ phiếu, chiếm trên 11% vốn điều lệ.

Phương thức thực hiện thông qua giao dịch thỏa thuận hoặc khớp lệnh trên sàn giao dịch chứng khoán hoặc thông qua Trung tâm Lưu ký chứng khoán.

Vinhomes có thể thu về 1,35 tỷ USD sau đợt chào bán cổ phiếu

Vinhomes, nhà phát triển bất động sản lớn nhất Việt Nam, dự kiến thu về 1,35 tỷ USD sau đợt chào bán cổ phiếu đầu tiên.

Vinhomes dự kiến chào bán cổ phiếu với giá 114.700 VND, *Bloomberg* hôm nay dẫn nguồn tin thân cận. Trên thị trường OTC, giá cổ phiếu Vinhomes đang giao dịch ở mức 110.500 VND đến 114.700 VND/cp.

Đợt chào bán cổ phiếu của Vinhomes có thể lớn nhất Đông Nam Á, vượt qua Techcombank hồi tháng 4 với 922 triệu USD.

Năm 2016, Vinhomes đạt kết quả doanh thu 11.217 tỷ đồng, tăng gần 6.300 tỷ đồng so với năm trước đó, tương đương tăng 128%.

Cổ phiếu khuyến nghị trong ngày

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	LN dự kiến	Lỗ dự kiến	Lý Do
1	AST	Cắt lỗ	8/5/2018	79.5	82.0	-3.0%	91.8	78.3	12%	-5%	Xu hướng yếu đi

Danh mục cổ phiếu đã khuyến nghị

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	LN dự kiến	Lỗ dự kiến	Ghi Chú
1	VCB	Mua	3/5/2018	62.1	59.6	4.2%	70.0	57.8	17%	-3%	
2	MBB	Mua	3/5/2018	32.2	30.3	6.4%	34.0	28.5	12%	-6%	

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.

Cập nhật danh mục cổ phiếu phân tích

Mã CK	Sàn	Thị giá	Giá mục tiêu*	Ngày ra báo cáo	Lợi nhuận 2018E (tỷ)	EPS 2018E	BV 2018E	ROE 2018E	ROA 2018E	PE 2018E	PB 2018E	Cổ tức dự kiến**
IDI (New)	HOSE	14,550	15,563	20/4/2018	377	2,106	15,089	16%	6%	7.4	1.0	N/A
PVT (New)	HOSE	18,100	26,000	12/4/2018	522	1,856	13,958	14%	14%	14.0	1.9	N/A
VHC (New)	HOSE	55,600	75,798	29/03/2018	648	7,012	43,690	20%	12%	10.8	1.7	20%
NLG (New)	HOSE	35,000	39,000	30/03/2018	584	3,100	21,210	9%	21%	12.6	1.8	N/A
PLX (New)	HOSE	66,500	92,400	30/03/2018	4,867	4,200	15,548	23%	7%	22.0	5.6	N/A
PVD (New)	HOSE	15,450	20,200	21/03/2018	(272)	(710)	33,703	-2%	-1%	N/A	1	N/A
PNJ (New)	HOSE	182,900	176,000	8/2/2018	906	8,384	33,322	22%	16%	19	5	N/A
DHA	HNX	28,550	39,202	2/2/2018	70	4,612	28,170	16%	15%	9	1	25%
BMP	HOSE	52,500	86,800	3/1/2018	475	5,808	33,307	18%	15%	15	3	N/A
HPG	HOSE	56,000	71,800	2/28/2018	9,089	6,045	21,047	28%	17%	12	2	30%
KDF	UPCOM	44,500	73,000	1/26/2018	211	3,750	14,161	25%	15%	23.6	4.5	N/A
BSR	UPCOM	21,000	27,343	1/26/2018	9,253	2,984	13,168	24%	14%	15.0	3.4	N/A
HVN	UPCOM	38,900	46,300	1/9/2018	2,756	1,904	14,032	15%	3%	24.0	3.2	10%
HUT	HNX	7,500	15,408	12/27/2017	514	1,926	16,117	12%	4%	8.0	1.0	N/A
DBD	UPCOM	47,000	61,168	12/28/2018	170	3,242	31,979	17%	20%	19.0	1.9	15%
PME	HOSE	83,000	103,340	12/18/2017	335	4,669	32,028	17%	14%	22.0	3.2	20%

* Giá mục tiêu chưa điều chỉnh cổ tức sau ngày báo cáo.

** Tỷ lệ cổ tức dự kiến năm 2018 trên mệnh giá.

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.

Đảm bảo phân tích

Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này.

Định nghĩa xếp loại

Overweight (OW) =cao hơn thị trường nội địa trên 10%

Neutral (N) =bằng thị trường nội địa với tỷ lệ từ +10%~ -10%

Underweight (UW) =thấp hơn thị trường nội địa dưới 10%.

Not Rated (NR) = cổ phiếu không được xếp loại trong Phú Hưng hoặc chưa niêm yết.

Biểu hiện được xác định bằng tổng thu hồi trong 12 tháng (gồm cả cổ tức).

Miễn trách

Thông tin này được tổng hợp từ các nguồn mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy, nhưng chúng tôi không chịu trách nhiệm về sự hoàn chỉnh hay tính chính xác của nó. Đây không phải là bản chào hàng hay sự nài khẩn mua của bất cứ cổ phiếu nào. Chứng khoán Phú Hưng và các chi nhánh và văn phòng và nhân viên của mình có thể có hoặc không có vị trí liên quan đến các cổ phiếu được nhắc tới ở đây. Chứng khoán Phú Hưng (hoặc chi nhánh) đôi khi có thể có đầu tư hoặc các dịch vụ khác hay thu hút đầu tư hoặc các hoạt động kinh doanh khác cho bất kỳ công ty nào được nhắc đến trong báo cáo này. Tất cả các ý kiến và dự đoán có trong báo cáo này được tạo thành từ các đánh giá của chúng tôi vào ngày này và có thể thay đổi không cần báo trước.

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS).

Tòa nhà CR3-03A, Tầng 3, 109 Tôn Dật Tiên, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-8) 5 413 5479

Fax: (84-8) 5 413 5472

Customer Service: (84-8) 5 411 8855

Call Center: (84-8) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn Web: www.phs.vn

PGD Phú Mỹ Hưng

Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên, P. Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-8) 5 413 5478

Fax: (84-8) 5 413 5473

Chi nhánh Quận 3

Tầng 2, Tòa nhà Phương Nam, 157 Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. HCM

Điện thoại: (84-8) 3 820 8068

Fax: (84-8) 3 820 8206

Chi Nhánh Thanh Xuân

Tầng 1, Tòa nhà 18T2, Lê Văn Lương, Trung Hòa Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Hà Nội.

Phone: (84-4) 6 250 9999

Fax: (84-4) 6 250 6666

Chi nhánh Tân Bình

Tầng trệt, P. G.4A, Tòa nhà E-Town 2, 364 Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, Tp.HCM.

Điện thoại: (84-8) 3 813 2401

Fax: (84-8) 3 813 2415

Chi Nhánh Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Naforimex, 19 Bà Triệu, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Phone: (84-4) 3 933 4566

Fax: (84-4) 3 933 4820

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Phone: (84-31) 384 1810

Fax: (84-31) 384 1801

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.